



Sử dụng MoviPrep® để chuẩn bị soi kết tràng

Làm theo các bước sau đây trước khi soi kết tràng để chắc chắn đã chuẩn bị dùm ruột một cách an toàn và hiệu quả.



Làm theo chỉ dẫn của bác sĩ về những dược phẩm cần tránh dùng và chế độ ăn uống cần tuân theo trước khi thực hiện thủ thuật



Hoàn tất toàn bộ cách súc rửa ruột như trình bày ở mặt sau của trang này, trừ khi bác sĩ có chỉ thị khác



Soi kết tràng gồm có giai đoạn dùng thuốc an thần, vì vậy nên thu xếp nhờ người khác chở quý vị về nhà sau khi thực hiện thủ thuật



Có thắc mắc? Gọi Đường Dây Trợ Giúp MoviPrep, đường dây này hoạt động suốt 24 giờ, có hỗ trợ đa ngôn ngữ (Chủ Nhật, 5:00 chiều – Thứ Sáu, 8:00 tối, giờ miền Đông)

Hầu hết các tiệm bán lẻ thuốc tây đều có MoviPrep. Nếu nhà thuốc tây không có sẵn MoviPrep thì có thể đặt mua và thuốc được giao đến đó trong vòng 24 giờ. Thông tin cho dược sĩ: NDC 65649-201-75

CHỈ ĐỊNH

MOVIPREP® (PEG-3350, sodium sulfate, sodium chloride, potassium chloride, sodium ascorbate và ascorbic acid để pha dung dịch uống) là thuốc nhuận trường thẩm thấu dùng để súc rửa kết tràng, nghĩa là chuẩn bị trước khi soi rọi, cho người lớn 18 tuổi trở lên.

THÔNG TIN AN TOÀN QUAN TRỌNG

Không dùng MOVIPREP® (PEG-3350, sodium sulfate, sodium chloride, potassium chloride, sodium ascorbate và ascorbic acid để pha dung dịch uống) nếu quý vị bị tắc nghẽn đường tiêu hóa (gastrointestinal, hay GI) (tình trạng nghẹt ruột), lủng ruột (có lỗ trên thành bao tử hoặc ruột), tích ứ ở bao tử (vẫn đọng với thực phẩm và chất lỏng ra khỏi dạ dày), liệt ruột (bắp thịt ruột không thể đẩy đồ ăn từ dạ dày xuống), viêm kết tràng nhiễm độc (hư hại bể dày thành ruột) hoặc đại tràng nhiễm độc (trường hợp kết tràng bị phồng trương hoặc giãn cực độ đi kèm với sốt và/hoặc đau bụng), hoặc nếu từng bị dị ứng với MOVIPREP hay bất cứ thành phần nào trong đó.

Điều quan trọng là phải uống đủ chất lỏng trước, trong và sau khi dùng MOVIPREP. Thay đổi về chất lỏng và muối trong máu có thể dẫn đến những tác dụng phụ trầm trọng, kể cả nhịp tim bất thường, động kinh, và bệnh thận. Nên bàn với bác sĩ trước khi dùng MOVIPREP, nếu quý vị đang sử dụng bất cứ dược phẩm nào làm tăng nguy cơ xảy ra những bất thường về muối trong máu, hoặc nếu từng hay nghi ngờ có lượng muối (sodium) trong máu thấp (giảm natri huyết).

Nếu quý vị bị bệnh thận hoặc đang dùng dược phẩm tác động đến chức năng thận thì nên bàn với bác sĩ trước khi sử dụng MOVIPREP.

Nếu quý vị nghi ngờ bị nghẹt ruột hoặc có lỗ trên thành bao tử hoặc ruột thì nên bàn với bác sĩ trước khi dùng MOVIPREP.

Nên bàn với bác sĩ trước khi dùng MOVIPREP nếu quý vị bị khó nuốt, hổn lưu dạ dày, hoặc dễ bị sặc.

Thông Tin An Toàn Quan Trọng tiếp tục ở mặt sau.

MoviPrep®

(PEG-3350, sodium sulfate, sodium chloride, potassium chloride, sodium ascorbate, and ascorbic acid for oral solution, 100 g/7.5 g/2.691 g/1.015 g/5.9 g/4.7 g)

CHỈ DẪN CHO BỆNH NHÂN

BẮT ĐẦU LIỀU LƯỢNG THỨ NHẤT LÚC



Hộp giấy cứng MoviPrep® chứa 4 gói và một đồ đựng chỉ dùng một lần để pha trộn. Phải thực hiện toàn bộ quá trình chuẩn bị để đạt được mức độ súc rửa hữu hiệu nhất.

BẮT ĐẦU LIỀU LƯỢNG THỨ NHÌ LÚC

BƯỚC 1: PHA TRỘN LIỀU LƯỢNG

- Trút toàn bộ 1 Gói A và 1 Gói B vào đồ đựng chỉ dùng một lần
- Rót thêm nước uống âm ấm đầy lên đến vạch trên cùng của đồ đựng rồi trộn hỗn hợp

LƯU Ý: Có thể pha trộn dung dịch từ trước rồi làm lạnh trước khi uống.
Phải sử dụng dung dịch đã pha chế trong vòng 24 giờ.

BƯỚC 2: UỐNG LIỀU THUỐC

- Đồ đựng MoviPrep có 4 vạch chia. Uống dung dịch cạn tới vạch thấp hơn kế tiếp (khoảng 8 oz) sau mỗi 15 phút, cho đến khi hết một lít

BƯỚC 3: UỐNG CHẤT LỎNG TRONG SUỐT

- Uống 16 oz chất lỏng trong suốt tùy ý chọn. Đây là bước cần thiết để chắc chắn có đủ nước và chuẩn bị hữu hiệu

Chất lỏng trong suốt gồm có: nước, nước trái cây không có phần thịt quả, kẹo cà bông, nho trăng, hoặc nam việt quất tráng, nước cam quýt hoặc nước chanh đã lọc, cà phê hoặc trà (không dùng bơ sữa hay chất thay kem không là bơ sữa), nước luộc trong suốt, nước xô-đa trong, gelatin (không có thêm trái cây hoặc lớp phết), và cà-rem cây (không có các miếng trái cây hoặc thịt quả). Nếu quý vị còn thắc mắc chưa biết có thể dùng thức uống nào đó hay không thì nên hỏi bác sĩ.

Tuân hành các bước 1-3 để dùng hết liều lượng thứ nhất. Lặp lại các bước 1-3 cho liều lượng thứ nhì.

Nếu có bất cứ thắc mắc nào, quý vị nên gọi phòng khám của chúng tôi tại _____

Quá trình chuẩn bị soi kết tràng làm cho cơ thể bị mất một lượng chất lỏng đáng kể và có thể nhuộm bệnh do thiếu nước.
Hãy duy trì đủ nước bằng cách uống mọi loại chất lỏng trong suốt cần thiết trong tiến trình chuẩn bị.

THÔNG TIN AN TOÀN QUAN TRỌNG (TIẾP THEO)

Nếu quý vị bị chứng bệnh chuyên phá hủy hồng huyết bào, là tình trạng thiếu glucose-6-phosphate dehydrogenase (G6PD), thì nên bàn với bác sĩ trước khi dùng MOVIPREP.

Nên biết là MOVIPREP chứa 131 mg phenylalanine trong mỗi đợt trị liệu.

Nếu quý vị có thai hoặc dự định mang thai thì nên bàn với bác sĩ trước khi dùng MOVIPREP.

Trong các cuộc nghiên cứu y tế có dùng MOVIPREP, tác dụng phụ phổ biến nhất khi phân chia liều lượng thành nhiều lần là khó ở (cảm thấy khó chịu trong người), buồn nôn, đau bao tử (bụng), ói mửa, và đau phần trên dạ dày. Tác dụng phụ phổ biến nhất khi chỉ uống liều lượng đã định vào buổi chiều tối là sưng bao tử (bị căng bụng), khó chịu vùng hậu môn, khát, buồn nôn, đau bao tử (bụng), rối loạn giấc ngủ, lạnh run (cơ thể run lẩy bẩy), đói bụng, khó ở (cảm thấy khó chịu trong người), ói mửa, và chóng mặt.

Quý vị nên báo cáo tác dụng phụ tồi tệ của thuốc kê toa cho FDA. Hãy đến www.fda.gov/medwatch/ hoặc gọi số 1-800-FDA-1088.

Muốn biết thông tin về sản phẩm, xem báo cáo trường hợp ngoại ý và than phiền về sản phẩm, thì nên liên lạc với:

Trung Tâm Điện Đàm Salix Chuyên Thông Tin về Sản Phẩm
(Salix Product Information Call Center):

Điện thoại: 1-800-508-0024 | Fax: 1-510-595-8183 | Email: salix@medcomsol.com

Nên xem Thông Tin Kê Toa đầy đủ tại MOVIPREP.com.



Mạng lưới: MoviPrep.com 8510 Colonnade Center Drive, Raleigh, NC 27615 Điện thoại: 866.669.SLXP (7597). MoviPrep® là thương hiệu đã đăng ký, và PM|AM Split Dosing™ là thương hiệu của Salix Pharmaceuticals, Inc. © 2014 Salix Pharmaceuticals, Inc. Giữ tất cả bản quyền. In tại Hoa Kỳ.
MOV40-0414

MoviPrep®

(PEG-3350, sodium sulfate, sodium chloride, potassium chloride, sodium ascorbate, and ascorbic acid for oral solution, 100 g/7.5 g/2.691 g/1.015 g/5.9 g/4.7 g)